

Số: /QĐ-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
và mức trần kinh phí để đặt hàng thực hiện từ năm 2026 (Đợt 2)**

Loại hình: Phát triển giải pháp xã hội

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 22/2026/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc phân cấp thẩm quyền quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ kết quả họp và kiến nghị của Tổ chuyên gia tư vấn, rà soát, lựa chọn đặt hàng và xác định mức trần kinh phí dự kiến hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 loại hình Phát triển giải pháp xã hội được thành lập theo các Quyết định số: 158/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 8 năm 2026, số 176/QĐ-SKHCN ngày 10 tháng 8 năm 2026, số 177/QĐ-SKHCN ngày 11 tháng 8 năm 2026 và số 219/QĐ-SKHCN ngày 29 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai về việc thành lập Tổ chuyên gia tư vấn, rà soát, lựa chọn đặt hàng và xác định mức trần kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc các lĩnh vực Văn hóa, Di sản và Du lịch cộng đồng; Giáo

dục, Đào tạo và An toàn số; Khoa học chính trị, Pháp luật và Xã hội học; Kinh tế, chính sách công và quản lý tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo loại hình Phát triển giải pháp xã hội để tổ chức đặt hàng theo phương thức tuyển chọn, giao trực tiếp năm 2026 (Đợt 2), gồm:

1. Lĩnh vực Văn hóa, Di sản và Du lịch cộng đồng: 04 nhiệm vụ;
2. Lĩnh vực Giáo dục, Đào tạo và An toàn số: 03 nhiệm vụ;
3. Lĩnh vực Khoa học chính trị, Pháp luật và Xã hội học : 10 nhiệm vụ;
4. Lĩnh vực Kinh tế, chính sách công và quản lý tài chính : 01 nhiệm vụ;

(Phụ lục chi tiết danh mục nhiệm vụ đính kèm)

Điều 2. Giao Phòng Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức thực hiện việc thông báo, đặt hàng tuyển chọn, giao trực tiếp các nhiệm vụ quy định tại Điều 1; Hướng dẫn, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, Thông tư số 36/2025/TT-BKHHCN và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Mức trần kinh phí quy định tại Danh mục kèm theo Quyết định này là mức kinh phí dự kiến tối đa để làm căn cứ xây dựng thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ, không phải là mức kinh phí được giao hoặc cấp phát. Kinh phí thực hiện cụ thể của từng nhiệm vụ được xác định, thẩm định và phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung, quy mô nhiệm vụ, khả năng cân đối và dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền quyết định và kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban nhân dân thành phố (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VP, KHCN.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Trinh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2026

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẶT HÀNG NĂM 2026

LOẠI HÌNH: PHÁT TRIỂN GIẢI PHÁP XÃ HỘI (ĐỢT 2)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHCN ngày tháng 9 năm 2026
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai)

T T	Tên nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Mức trần kinh phí hỗ trợ từ NSNN (triệu đồng)	Phương thức thực hiện	CQNN yêu cầu nắm giữ quyền QL,SD, SH kết quả	Ghi chú
I	Văn hóa, Di sản và Du lịch cộng đồng (04 nhiệm vụ)								
01	Công an tỉnh Đồng Nai - 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Hệ thống một cách khoa học, toàn diện chặng đường 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng	1.Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề	24 tháng	1.500	Giao trực tiếp	X	

	(1976-2025)		thành của Công an tỉnh Đồng Nai (1976-2025); làm rõ sự phát triển về tổ chức và kết quả các mặt công tác bảo đảm an ninh, trật tự qua các thời kỳ. Trên cơ sở đó, tổng kết thành tựu, hạn chế để rút ra các bài học kinh nghiệm thực tiễn, đồng thời bảo tồn và phát huy nguồn tư liệu lịch sử phục vụ công tác nghiên cứu, tuyên truyền và giáo dục truyền thống. 2. Mục tiêu cụ thể: - Phân tích toàn diện chặng đường 50 năm hình thành, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an tỉnh Đồng Nai qua các thời kỳ lịch sử cụ thể. - Làm rõ sự phát	tài; (3) Bản thảo công trình lịch sử truyền thống kèm những bài học kinh nghiệm qua 50 năm; (4) Bộ tư liệu lịch sử phục vụ biên soạn công trình (văn bản, hình ảnh, số liệu, sự kiện, nhân vật, danh mục thành tích, khen thưởng...); (5) Chuyên đề “Những bài học kinh nghiệm từ 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an tỉnh Đồng Nai”; (6) Công trình/sách lịch sử truyền thống được hoàn thiện trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nghiệm thu. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Công an thành phố Đồng Nai					
--	-------------	--	---	--	--	--	--	--	--

			triển, chuyển đổi về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, biên chế và công tác xây dựng lực lượng đáp ứng yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng.						
02	Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - địa điểm thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng ở Phú Riềng, thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu khoa học, đánh giá toàn diện giá trị lịch sử - văn hóa và thực trạng của Di tích địa điểm thành lập chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng - Phú Riềng Đỏ; trên cơ sở đó đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm bảo tồn, tôn tạo và phát huy tối đa giá trị di tích này, phục vụ phát triển du lịch về nguồn và giáo dục truyền thống cách mạng tại địa	1. Sản phẩm chính: - Báo cáo tổng kết kết quả nghiên cứu đề tài; - Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; - 02 bài báo khoa học (Scopus/ISI hoặc tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm); - Báo cáo chuyên đề đánh giá giá trị lịch sử, chính trị, văn hóa và thực trạng công tác bảo tồn, quản lý, phát huy giá trị Di tích Phú Riềng Đỏ. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ dữ liệu số hóa di tích Phú Riềng Đỏ;	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X	

			phương. 2. Mục tiêu cụ thể: - Làm rõ giá trị lịch sử, chính trị và văn hóa của sự kiện thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng tại Phú Riềng Đỏ. - Đánh giá thực trạng bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di tích. - Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo hướng bền vững, gắn với chuyển đổi số, giáo dục truyền thống và phát triển du lịch lịch sử - văn hóa.	- Kỹ yếu hội thảo khoa học; - Dự thảo mô hình bảo tồn và phát huy giá trị Di tích Phú Riềng Đỏ gắn với phát triển du lịch về nguồn giai đoạn 2026-2030; - Tài liệu hướng dẫn giáo dục truyền thống tại di tích và chương trình trải nghiệm. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch thành phố Đồng Nai; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ; Đảng uỷ, UBND xã Thuận Lợi.						
03	Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy di sản văn hóa đặc trưng trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Xây dựng cơ sở khoa học và đề xuất giải pháp xây dựng, vận hành thí điểm mô hình du lịch cộng đồng gắn với	1. Sản phẩm chính: - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; - Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu; - Báo cáo đánh giá hiện trạng và tiềm	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X		

			bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Đồng Nai; tích hợp chuyển đổi số và tăng cường vai trò chủ thể của cộng đồng nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa, nâng cao sinh kế người dân và thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn; đánh giá hiện trạng tài nguyên di sản, hoạt động du lịch cộng đồng và sự tham gia của cộng đồng tại thành phố Đồng Nai. - Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy di sản văn hóa.	năng phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; - Mô hình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; - Bộ giải pháp xây dựng, vận hành và phát triển mô hình du lịch cộng đồng bền vững; - Bộ giải pháp chuyển đổi số phục vụ mô hình; - Bộ tiêu chí đánh giá mô hình du lịch cộng đồng bền vững; - 02 bài báo khoa học (Scopus/ISI hoặc tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm). 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Đồng Nai; Đại học					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

			- Đề xuất các giải pháp triển khai theo hướng bền vững, ứng dụng chuyên đổi số, góp phần nâng cao sinh kế cộng đồng.	Đồng Nai.					
04	Xây dựng mô hình bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa gắn với giáo dục truyền thống, lan tỏa “Hào khí Đồng Nai”	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Xây dựng cơ sở khoa học và mô hình bảo tồn, phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa thành phố Đồng Nai gắn với chuyển đổi số, phát triển sản phẩm văn hóa - du lịch và giáo dục truyền thống cách mạng; góp phần lan tỏa giá trị “Hào khí Đồng Nai” và thúc đẩy phát triển bền vững địa phương. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về bảo tồn,	Sản phẩm chính: - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; - Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; - Báo cáo chuyên đề đánh giá hiện trạng hệ thống di tích lịch sử - văn hóa thành phố Đồng Nai; - Bộ tiêu chí/khung đánh giá và lựa chọn di tích phục vụ xây dựng mô hình; - Mô hình bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa gắn với chuyển đổi số, phát triển sản phẩm văn hóa - du lịch và giáo dục truyền thống; - Bộ giải pháp triển	24 tháng	1.000	Tuyển chọn	X	

			phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa gắn với chuyển đổi số và phát triển văn hóa - du lịch. - Đánh giá hiện trạng hệ thống di tích và công tác bảo tồn, khai thác trên địa bàn thành phố Đồng Nai. - Xây dựng mô hình bảo tồn và phát huy giá trị di tích gắn với chuyển đổi số, phát triển sản phẩm văn hóa - du lịch và giáo dục truyền thống. - Đề xuất các giải pháp triển khai và nhân rộng mô hình.	khai và nhân rộng mô hình; - Bộ dữ liệu/tài nguyên số về các di tích được lựa chọn; - Bộ sản phẩm giáo dục và truyền thống về “Hào khí Đồng Nai”; - 02 bài báo khoa học (Scopus/ISI hoặc tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm). 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Chính trị thành phố Đồng Nai; Sở Giáo dục và Đào tạo.					
II	Lĩnh vực: Giáo dục, Đào tạo và An toàn số (03 nhiệm vụ)								
01	Nghiên cứu xây dựng mô hình quản trị dựa trên dữ liệu theo tiếp cận mức trưởng thành nhằm	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu xây dựng mô hình Quản trị số dựa trên dữ liệu (theo tiếp cận	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; (2) Báo cáo tóm tắt	24 tháng	2.000	Tuyển chọn	X	

	triển khai Đề án phát triển Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2026–2035, tầm nhìn đến năm 2045	mức trưởng thành) nhằm triển khai hiệu quả Đề án phát triển Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2026–2035, tầm nhìn đến năm 2045; góp phần nâng cao năng lực quản trị số, hiệu quả sử dụng nguồn lực, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận, pháp lý và kinh nghiệm quốc tế về Quản trị số / quản trị đại học dựa trên dữ liệu theo tiếp cận mức trưởng thành. - Đánh giá thực trạng năng lực quản trị số và mức độ sẵn sàng dữ liệu của Trường.	kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Khung mô hình quản trị số dựa trên dữ liệu theo tiếp cận mức trưởng thành; (4) Bộ chỉ số đánh giá mức trưởng thành số / KPI quản trị dữ liệu, có cấu trúc, thang đo, phương pháp tính và hướng dẫn áp dụng; (5) Hệ thống Dashboard giám sát triển khai Đề án, có dữ liệu thử nghiệm thực tế, phân quyền, cập nhật và trực quan hóa các KPI trọng yếu; (6) Lộ trình và giải pháp vận hành mô hình Quản trị số, bổ sung lộ trình nâng mức trưởng thành theo từng giai đoạn; (7) Giải pháp hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu phục vụ triển khai Đề án phát triển					
--	---	--	--	--	--	--	--	--

			- Xây dựng khung mô hình quản trị số dựa trên dữ liệu và bộ chỉ số đánh giá mức trưởng thành số. - Thiết kế hệ thống Dashboard tích hợp dữ liệu (đào tạo, khảo sát, nhân sự...) hỗ trợ giám sát và ra quyết định triển khai Đề án. - Đề xuất lộ trình, giải pháp vận hành mô hình quản trị số và các điều kiện bảo đảm triển khai Đề án 2026–2035, tầm nhìn 2045.	Trường; (8) Các báo cáo chuyên đề, luận cứ khoa học phục vụ hoạch định và giám sát Đề án, bổ sung báo cáo thử nghiệm ít nhất một số quy trình/quyết định quản trị; (9) Quy chế/quy trình quản trị dữ liệu; (10) Có tối thiểu 01 bài báo thuộc danh mục WoS/Scopus hoặc 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,5 điểm trở lên (trong đó ưu tiên có ít nhất 01 bài đạt từ 0,75 điểm). 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Đại học Đồng Nai.					
02	Giải pháp hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính	Giải pháp phát	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề	24 tháng	1.400	Tuyển chọn	X	

	công các xã, phường thành phố Đồng Nai	triển xã hội	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của chính quyền địa phương, cải thiện hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân. 2. Mục tiêu cụ thể: - Phân tích, đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai; đánh giá về tổ chức, quy trình giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. - Xác định những	tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Báo cáo khảo sát, đánh giá thực trạng, kèm theo phương pháp, cỡ mẫu, bộ dữ liệu khảo sát và kết quả phân tích theo nhóm địa bàn, quy mô dân số và khối lượng hồ sơ; (4) Bộ tiêu chí/chỉ số đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường, gồm các nhóm về: kết quả giải quyết TTHC; quy trình nghiệp vụ; ứng dụng công nghệ, mức độ số hóa; cơ sở vật chất, hạ tầng; nguồn nhân lực; chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp;					
--	---	---------------------	---	---	--	--	--	--	--

			tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, tập trung vào các nhóm nguyên nhân về cơ chế, chính sách; quy trình nghiệp vụ; công nghệ, hạ tầng; nguồn nhân lực và công tác quản trị. - Đề xuất các nhóm giải pháp phù hợp nhằm hoàn thiện hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường, tập trung vào: cơ chế, chính sách; chuẩn hóa quy trình và ứng dụng công nghệ; phát triển, nâng cao năng lực	(5) Báo cáo xác định các tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn và nguyên nhân, phân loại theo các nhóm: cơ chế, chính sách; quy trình nghiệp vụ; công nghệ, hạ tầng; nguồn nhân lực; tổ chức và quản trị; (6) Bộ giải pháp và quy trình chuẩn hóa nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm, tập trung vào cơ chế, chính sách; quy trình, nghiệp vụ và công nghệ; nguồn nhân lực; tổ chức, quản trị và chất lượng phục vụ; trong đó có một số quy trình/khâu nghiệp vụ trọng yếu có khả năng áp dụng tại các xã, phường; (7) Mô hình tổ chức và hoạt động Trung tâm phục vụ hành					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

			đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. - Đề xuất mô hình tổ chức và hoạt động, định hướng triển khai, các điều kiện cần thiết và lộ trình áp dụng các giải pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	chính công cấp xã/phường; báo cáo thử nghiệm, đánh giá khả năng áp dụng và tác động của mô hình, giải pháp tại tối thiểu 02-03 Trung tâm đại diện, kèm điều kiện và lộ trình nhân rộng; (8) Đề xuất lộ trình và kế hoạch triển khai các giải pháp, xác định thứ tự ưu tiên, đơn vị thực hiện và các điều kiện bảo đảm; (9) Bộ khuyến nghị chính sách và quản trị, phục vụ cơ quan quản lý nhà nước trong hoàn thiện hoạt động của Trung tâm; (10) 01 sách chuyên khảo "Giải pháp hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường thành phố Đồng Nai"; (11) Tối thiểu 02 bài					
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

				báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,5 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Chính trị và UBND xã/phường (mẫu đại diện).					
03	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu đô thị thông minh hiện đại trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn; đánh giá hiện trạng, dự báo nhu cầu và xác định khoảng cách giữa năng lực nguồn nhân lực hiện có với yêu cầu phát triển đô thị thông minh, hiện đại; trên cơ sở đó đề xuất mô hình, giải pháp, cơ chế, chính sách và lộ trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố	1. Sản phẩm chính: ((1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Báo cáo thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Đồng Nai, kèm bộ dữ liệu khảo sát; trong đó khảo sát tối thiểu 500 doanh nghiệp/cơ sở sử dụng lao động và 1.000 học sinh, sinh viên. (4) Báo cáo thực trạng phân luồng, liên thông giáo dục và đào tạo nhân lực kỹ thuật, công	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X	

			Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045. 2. Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố Đồng Nai về quy mô, cơ cấu, trình độ, kỹ năng, phân bố và khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh, hiện đại. - Đánh giá thực trạng phân luồng, liên thông giáo dục từ THPT, GDNN lên giáo dục đại học đối với một số ngành kỹ thuật, công nghệ trọng điểm; xác định những hạn chế, điểm nghẽn và mức độ đáp ứng nhu cầu nhân lực. - Xác định, dự báo nhu cầu và khoảng cách cung – cầu	nghệ phục vụ đô thị thông minh. (5) Báo cáo dự báo nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao đến năm 2030, 2035, định hướng 2045 và khoảng cách cung – cầu nhân lực. (6) Bộ khung năng lực và công cụ đánh giá khoảng cách năng lực đối với một số nhóm nhân lực trọng điểm, kèm 01 phần mềm/công cụ trực tuyến hỗ trợ học sinh, sinh viên tự đánh giá năng lực. (7) Mô hình liên kết phát triển nguồn nhân lực giữa Nhà nước – cơ sở giáo dục/đào tạo – doanh nghiệp, kèm quy trình vận hành, bộ tiêu chí/KPI và báo cáo thử nghiệm; có ít nhất 03 MOU hoặc hợp đồng hợp tác thử nghiệm. (8) Hệ thống giải pháp,					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			nguồn nhân lực chất lượng cao đến năm 2030, 2035, định hướng 2045; xác định khung năng lực và khoảng cách năng lực đối với một số nhóm nhân lực trọng điểm. - Xây dựng và thử nghiệm mô hình liên kết phát triển nguồn nhân lực giữa Nhà nước – cơ sở giáo dục, đào tạo – doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nhân lực. - Đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách và lộ trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh, hiện đại của thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn 2045.	cơ chế, chính sách và lộ trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ đô thị thông minh, hiện đại đến năm 2035, tầm nhìn 2045. (9) Báo cáo luận cứ khoa học và khuyến nghị chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Đồng Nai. (10) 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,5 điểm trở lên hoặc 01 bài báo thuộc danh mục WoS/Scopus. (11) 01 sách chuyên khảo: <i>“Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Đồng Nai phục vụ đô thị thông minh, hiện đại – Thực trạng, mô hình và giải pháp”</i>. 2. Đơn vị ứng dụng kết					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

				quả nghiên cứu: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý các Khu công nghiệp; các trường đại học, cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai; các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động có liên quan.					
III Lĩnh vực: Khoa học chính trị, Pháp luật và Xã hội học (10 nhiệm vụ)									
01	Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Xây dựng khung lý thuyết và mô hình hệ thống kiểm soát nội bộ đặc thù cho chính quyền địa phương hai cấp tại thành phố Đồng Nai hoàn chỉnh, minh bạch, chuẩn hóa, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Bộ giải pháp triển khai hệ thống kiểm soát nội bộ tích hợp cho chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố	18 tháng	1.250	Tuyển chọn	X	

			nước; giảm thiểu rủi ro trong quản lý và sử dụng ngân sách công; tăng cường trách nhiệm giải trình và minh bạch trong hoạt động công vụ; hỗ trợ chuyển đổi số và cải cách hành chính hiện đại. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ trong khu vực công và mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tham chiếu COSO, INTOSAI GOV và pháp luật Việt Nam). - Đánh giá thực trạng kiểm soát nội bộ tại các sở, ngành	Đồng Nai, bao gồm các nhóm giải pháp về chính sách, thể chế, công nghệ, quản trị rủi ro và giám sát, kiểm tra; kèm bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ. (4) Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động kiểm soát nội bộ trong cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai; (5) Mô hình hệ thống kiểm soát nội bộ tích hợp theo Khung COSO, phù hợp với đặc thù chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố Đồng Nai; kèm kế hoạch thí điểm và báo cáo đánh giá kết quả						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			và UBND cấp xã/phường; xác định điểm mạnh, hạn chế và rủi ro (tập trung đất đai, đầu tư công, tài chính ngân sách). - Xác định rủi ro trọng yếu phát sinh từ phân cấp – phân quyền mạnh và sau sắp xếp đơn vị hành chính; xây dựng bản đồ rủi ro và ma trận kiểm soát. - Thiết kế mô hình hệ thống kiểm soát nội bộ tích hợp (môi trường kiểm soát, đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin – truyền thông, giám sát) áp dụng đồng	thí điểm, khả năng nhân rộng mô hình. (6) Bộ quy trình kiểm soát nội bộ mẫu (SOPs) đối với một số hoạt động có rủi ro cao, gồm: quản lý đất đai, cấp phép xây dựng, chi tiêu công và đầu tư công; kèm sơ đồ quy trình, điểm kiểm soát, ma trận rủi ro và biểu mẫu kiểm soát (7) Sổ tay hướng dẫn thực hiện kiểm soát nội bộ, bao gồm phương pháp nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro theo vị trí việc làm; bộ checklist tự đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ (8) 02 bài báo đăng						
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--	--

			bộ từ cấp thành phố đến cấp xã. - Đề xuất giải pháp triển khai đồng bộ, bền vững; hướng dẫn áp dụng tại các sở, ngành và UBND cấp xã.	trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Chính trị, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố và các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.					
02	Hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã trong bối cảnh vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sáp nhập, bảo đảm chính quyền cấp xã thực sự là “mắt xích	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Báo cáo tổng quan cơ sở lý luận, pháp lý và kinh nghiệm về chính quyền địa phương hai cấp và	24 tháng	1.500	Tuyển chọn	X	

			then chốt” trong tổ chức thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận, pháp lý và kinh nghiệm trong nước, quốc tế về chính quyền địa phương hai cấp và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã. - Đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ – công chức, quy	hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã . (4) Báo cáo thực trạng tổ chức, hoạt động và hiệu lực – hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã thành phố Đồng Nai trong mô hình hai cấp (5) Báo cáo khung phân tích, bộ tiêu chí – chỉ báo và bộ công cụ đánh giá hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã; kèm kế hoạch thí điểm áp dụng tại 03–05 xã/phường. (6) Báo cáo hệ thống giải pháp và kiến nghị chính sách nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã (thể chế, bộ máy –					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

		trình giải quyết thủ tục hành chính, quản lý kinh tế – xã hội, chuyển đổi số, cung ứng dịch vụ công và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại các xã/phường khảo sát. - Xây dựng khung phân tích, bộ tiêu chí – chỉ báo và bộ công cụ đánh giá hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã phù hợp đặc thù thành phố Đồng Nai. - Đề xuất hệ thống quan điểm, định hướng và nhóm giải pháp chủ yếu (thể chế, tổ chức bộ máy và cán bộ, cải cách	cán bộ, TTHC, chuyển đổi số, nguồn lực, giám sát – đánh giá; kiến nghị UBND TP, Sở Nội vụ, Trung ương). (7) Cơ sở dữ liệu điều tra, khảo sát (8) 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Chính trị, UBND các xã/phường,					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			TTHC, chuyển đổi số, nguồn lực, giám sát – đánh giá) cùng kiến nghị cụ thể đối với UBND thành phố, Sở Nội vụ và Trung ương. - Hình thành cơ sở dữ liệu điều tra, khảo sát có thể tái sử dụng cho các nghiên cứu, đánh giá sau này của thành phố.						
03	Bảo đảm an ninh con người ở thành phố Đồng Nai trong bối cảnh chuyển đổi số	Giải pháp phát triển xã hội	1.Mục tiêu chung: Trên cơ sở phân tích một số vấn đề lý luận về bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số, đánh giá thực trạng và vấn đề đặt ra trên địa bàn thành phố Đồng Nai thời gian qua, đề xuất một số	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Báo cáo tổng hợp lý luận về an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số (khái niệm, nội dung, mối	18 tháng	1.200	Tuyển chọn	X	

		giải pháp cơ bản nhằm thực hiện tốt hơn việc bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số đến năm 2030 và tầm nhìn 2045. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về an ninh con người, bảo đảm an ninh con người và mối quan hệ với chuyển đổi số; làm rõ đặc điểm, nội dung bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số ở Đồng Nai. - Đánh giá thực trạng bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh	quan hệ an ninh con người – chuyển đổi số; đặc điểm và nội dung bảo đảm an ninh con người trong môi trường số tại Đồng Nai). (4) Báo cáo thực trạng bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số ở thành phố Đồng Nai: kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và các vấn đề đặt ra. (5) Báo cáo hệ thống giải pháp bảo đảm an ninh con người trong bối cảnh chuyển đổi số (hoàn thiện quy định pháp luật; nâng cao nhận thức cộng đồng về an ninh mạng; giải pháp công nghệ và nền tảng số; đào						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			chuyển đổi số ở thành phố Đồng Nai hiện nay; phân tích nguyên nhân thành tựu, hạn chế và các vấn đề đặt ra. - Đề xuất nhóm giải pháp cơ bản: hoàn thiện quy định pháp luật liên quan; nâng cao nhận thức cộng đồng về an ninh con người trên không gian mạng; tăng cường giải pháp công nghệ, xây dựng nền tảng mạng xã hội quốc gia; đào tạo nhân lực chất lượng cao về an ninh mạng; và các giải pháp đồng bộ khác đến năm 2030, tầm nhìn	tạo nhân lực an ninh mạng...); có tính khả thi, dựa trên phân tích thực trạng địa phương; có định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn 2045. (6) Kiến nghị chính sách / dự thảo nội dung hoàn thiện quy định liên quan đến bảo đảm an ninh con người trong chuyển đổi số trên địa bàn thành phố (tài liệu tham mưu cho UBND thành phố, các sở ngành và Trường Chính trị). (7) Đề xuất phương thức nâng cao nhận thức cộng đồng, cơ chế phối hợp liên ngành trong bảo vệ an ninh con người trên					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

			2045. - Cung cấp luận cứ khoa học và tài liệu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị Đồng Nai và các cơ quan liên quan.	không gian mạng; định hướng xây dựng/ứng dụng nền tảng số phục vụ bảo vệ an ninh con người. (8) Bộ công cụ / chỉ số theo dõi, đánh giá mức độ bảo đảm an ninh con người trong môi trường số. (9) 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Trường Chính trị;					
04	Giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố	Giải pháp phát triển xã hội	1.Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và tình	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt	18 tháng	900	Tuyển chọn	X	

	Đồng Nai thông qua hoạt động kiểm toán	hình triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; xác định vướng mắc, hạn chế; đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, trên cơ sở kết quả và kiến nghị của hoạt động kiểm toán nhà nước, góp phần thực hiện mục tiêu bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. 2. Mục tiêu cụ thể:	kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau sáp nhập). (4) Báo cáo đánh giá kết quả triển khai giai đoạn 1 (đến năm 2025) của Kế hoạch thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; sự phù hợp của mục tiêu, tính hiệu lực, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp. (5) Báo cáo xác định vướng mắc, hạn chế					
--	---	--	--	--	--	--	--	--

			- Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau sáp nhập). - Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược BVMT quốc gia đến 2030, tầm nhìn 2050; sự phù hợp của mục tiêu, tính hiệu lực, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược của địa phương (giai đoạn 1 đến 2025). - Xác định những vướng mắc, hạn chế ảnh hưởng đến việc triển khai Chiến lược; đối chiếu với	ảnh hưởng đến việc triển khai Chiến lược BVMT; đối chiếu với các khuyến cáo tại Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước còn tồn tại, chưa được khắc phục; đề xuất hướng xử lý. (6) Bộ giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai (cơ chế – chính sách – tổ chức thực hiện); kèm bộ tiêu chí/chỉ số đo lường hiệu quả áp dụng; có tính khả thi, dựa trên kết quả kiểm toán và khảo sát thực địa. (7) Văn bản kiến nghị chính sách cụ thể trình						
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			các khuyến cáo tại Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước còn tồn tại, chưa được khắc phục. - Đề xuất các giải pháp và cách thức tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý nhà nước về BVMT trên địa bàn thành phố Đồng Nai.	UBND thành phố /Nông nghiệp và Môi trường về hoàn thiện quy định liên quan (đơn giá, nghiệm thu, thanh toán dịch vụ thu gom – xử lý rác thải, nước thải; quy hoạch quản lý chất thải rắn và các nội dung vướng mắc khác đã được chỉ ra). (8) Quy trình / cơ chế phối hợp theo dõi, đôn đốc khắc phục kiến nghị kiểm toán giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và Kiểm toán nhà nước khu vực XII. (9) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

				sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Kiểm toán nhà nước khu vực XII.					
05	Công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1.Mục tiêu chung: Phân tích, đánh giá thực trạng công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn thành phố Đồng Nai; xác định khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và yếu tố ảnh hưởng; đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi, phù hợp thực tiễn địa phương nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả công tác thi hành án hình sự tại	1. Sản phẩm chính (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Hệ thống giải pháp đồng bộ nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng (tổ chức lực lượng, quy chế phối hợp, hạ tầng CNTT, nguồn lực, giám sát – giáo dục...); có tính khả thi, dựa trên khảo sát thực địa; có bộ tiêu	18 tháng	1.000	Tuyển chọn		

		cộng đồng, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. 2. Mục tiêu cụ thể: - Làm rõ nhận thức lý luận về công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng, đặc biệt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Công an cấp xã theo quy định pháp luật hiện hành (Luật Thi hành án hình sự hiện hành). - Khảo sát, thu thập và đánh giá tình hình công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn thành phố	chỉ/chỉ số đánh giá hiệu quả đo lường được. (4) Báo cáo kiến nghị chính sách gửi UBND thành phố, Công an thành phố; cơ sở khoa học cho xây dựng văn bản quy phạm pháp luật /văn bản hướng dẫn của địa phương về thi hành án hình sự tại cộng đồng phù hợp Luật Thi hành án hình sự hiện hành và đặc thù chính quyền địa phương hai cấp. (5) Mô hình mẫu công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trong điều kiện chính quyền địa phương hai cấp; mô tả rõ cấu trúc, chức năng, cơ chế phối hợp liên ngành;						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

			Đồng Nai giai đoạn 2020–2025; chỉ rõ kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân. - Dự báo các yếu tố tác động đến hiệu quả công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trong thời gian tới. - Đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, thiết thực, khả thi cao; đề xuất mô hình mẫu và quy trình thực hiện có thể áp dụng thí điểm và nhân rộng. - Cung cấp cơ sở khoa học cho xây dựng văn bản quy phạm pháp luật /văn bản hướng dẫn của địa phương về thi hành án hình sự	kèm kế hoạch thí điểm tại 02–03 xã/phường trọng điểm. (6) Quy trình thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng; bộ tài liệu tập huấn, tuyên truyền và hướng dẫn kỹ năng triển khai. (7) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Công an thành phố; Trường Chính trị.						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

			tại cộng đồng.						
06	Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong bối cảnh đổi mới thể chế, chuyển đổi mô hình quản trị và vận hành chính quyền địa phương hai cấp; đề xuất định hướng và hệ thống giải pháp nhằm phát triển toàn diện năng lực đội ngũ này tại thành phố Đồng Nai, góp phần thực hiện bình đẳng giới, chính sách dân tộc, trẻ hóa đội ngũ, đồng thời nâng cao	1. Sản phẩm chính (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Báo cáo tổng hợp lý luận và khung phân tích về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp, chuyển đổi số và quản trị hiện đại. (4) Báo cáo đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ vị trí lãnh đạo, quản lý tại thành phố Đồng Nai (số lượng,	18 tháng	1.000	Tuyển chọn	X	

		hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước trong giai đoạn phát triển mới. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và khung phân tích về phát triển nguồn nhân lực khu vực công, năng lực lãnh đạo – quản lý, bình đẳng giới, chính sách dân tộc và trẻ hóa đội ngũ cán bộ trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp, chuyển đổi số và quản trị hiện đại. - Phân tích kinh nghiệm quốc tế và trong nước có chọn lọc về phát triển, sử dụng, nâng cao	cơ cấu, trình độ, năng lực, mức độ tham gia quyết định; hạn chế, rào cản và nguyên nhân – cho cả ba nhóm đối tượng). (5) Hệ thống giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ – nữ – người dân tộc thiểu số (thể chế – chính sách; đào tạo – bồi dưỡng; quy hoạch – sử dụng; môi trường làm việc; chuyển đổi số); có bộ tiêu chí/chỉ số đo lường hiệu quả; có tính khả thi, dựa trên khảo sát thực địa. (6) Kiến nghị chính sách cụ thể gửi Thành ủy, UBND thành phố, Sở Nội vụ (làm tài liệu tham mưu xây dựng đề án, chương trình					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			năng lực cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; rút ra bài học tham khảo cho Đồng Nai. - Đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ vị trí lãnh đạo, quản lý tại thành phố Đồng Nai (số lượng, cơ cấu, trình độ, năng lực, mức độ tham gia quyết định; hạn chế, rào cản và nguyên nhân). - Phân tích các yếu tố đặc thù của Đồng Nai tác động đến yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ trên (công	công tác cán bộ trong hệ thống chính trị thành phố). (7) Khung phân tích năng lực lãnh đạo – quản lý của ba nhóm cán bộ (trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số) trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp. (8) Mô hình / quy trình phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đánh giá đội ngũ cán bộ trẻ – nữ – người dân tộc thiểu số phù hợp đặc thù thành phố Đồng Nai. (9) Bộ công cụ đánh giá năng lực, nhu cầu đào tạo – bồi dưỡng; bộ chỉ số theo dõi tiến độ bình đẳng giới, trẻ hóa và cơ cấu dân tộc						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

		nghiệp hóa, đô thị hóa, trung tâm công nghiệp – logistics, Cảng hàng không Long Thành, định hướng thành phố trực thuộc Trung ương, chính quyền hai cấp). - Đề xuất định hướng và hệ thống giải pháp toàn diện, bền vững: hoàn thiện thể chế – chính sách; đổi mới đào tạo, bồi dưỡng theo hướng phát triển năng lực; cơ chế phát hiện, quy hoạch, sử dụng và phát triển; hoàn thiện môi trường làm việc; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số.	trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. (10) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Ban Tổ chức Thành ủy; Sở Nội vụ thành phố Đồng Nai; các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố và các xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.						
--	--	---	---	--	--	--	--	--	--

07	Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	Giải pháp phát triển xã hội	1.Mục tiêu chung: Đề xuất hệ thống quan điểm, cơ chế và giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, chính quyền địa phương hai cấp và chuyển đổi số. 2. Mục tiêu cụ thể: - Làm rõ cơ sở lý luận, chính trị và	1.Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Hệ thống luận cứ khoa học và báo cáo tổng hợp cơ sở lý luận, chính trị, pháp lý về vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. (4) Báo cáo đánh giá thực trạng công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong 05 năm gần đây; phân	18 tháng	900	Tuyển chọn	X	
----	---	-----------------------------	---	--	----------	-----	------------	---	--

			pháp lý; giải thích rõ nội hàm “vai trò”, “định hướng dư luận xã hội” và “tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, bảo đảm phân định rõ giữa hoạt động thông tin, tuyên truyền với hoạt động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. - Đánh giá thực trạng công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã	tích nội dung, phương thức, lực lượng, nguồn lực, cơ chế phối hợp, kết quả, hạn chế và nguyên nhân. (5) Báo cáo nhận diện bối cảnh, yêu cầu và thách thức mới trên không gian mạng; phân tích tác động của mô hình chính quyền địa phương hai cấp đến phạm vi, phương thức và mô hình hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. (6) Bộ tiêu chí/chỉ số đánh giá hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; hệ thống giải pháp, phương thức mới theo từng nhóm đối tượng, có chỉ số đánh giá và điều kiện bảo đảm thực hiện.					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong 05 năm gần đây; làm rõ kết quả, hạn chế, bất cập và nguyên nhân theo các tiêu chí về tính kịp thời, độ tin cậy, mức độ tiếp cận, khả năng tạo đồng thuận, năng lực phản ứng trước thông tin sai lệch và hiệu quả lan tỏa thông tin tích cực. - Phân tích cơ chế nắm bắt, tổng hợp, phản ánh và xử lý thông tin dư luận; hiệu quả các kênh tuyên truyền trực tiếp, báo chí và nền tảng số; vai trò của đoàn viên, hội viên, chức sắc tôn giáo,	(7) Kiến nghị chương trình/cơ chế phối hợp cụ thể giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với cấp ủy, chính quyền, cơ quan báo chí và các lực lượng liên quan; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực, lộ trình và chỉ số đánh giá. (8) Mô hình/quy trình phối hợp, quy trình phản ứng nhanh và kế hoạch thí điểm áp dụng giải pháp tại một số địa bàn cấp xã của thành phố Đồng Nai, làm cơ sở đánh giá và nhân rộng; kèm tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng thông tin, tuyên truyền và xử lý tình huống truyền thông. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Ủy ban MTTQ Việt					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

			nhà tu hành, người có uy tín trong đồng bào dân tộc và cộng đồng dân cư; cơ chế phối hợp, cung cấp và kiểm chứng thông tin khi phát sinh vấn đề phức tạp, nhạy cảm. - Nhận diện bối cảnh, yêu cầu, thách thức mới trên không gian mạng và tác động của mô hình chính quyền địa phương hai cấp đối với hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. - Xây dựng nhóm giải pháp, mô hình phối hợp, quy trình phản ứng nhanh và các điều kiện bảo	Nam thành phố Đồng Nai; các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị và địa bàn cấp xã có liên quan.					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

			đảm thực hiện; đề xuất đổi mới nội dung, phương thức truyền thông theo từng nhóm đối tượng, nâng cao năng lực số, tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy mạng lưới ở cơ sở; xây dựng bộ tiêu chí/chỉ số đánh giá hiệu quả và kế hoạch thí điểm tại một số địa bàn cấp xã làm cơ sở nhân rộng.						
08	Giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu cơ sở lý luận, pháp lý và thực tiễn triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; các báo cáo chuyên đề liên quan. (2) Bộ dữ liệu khảo sát về công tác xây dựng, tổ chức thi hành	18 tháng	1.000	Tuyển chọn	X	

			dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; xây dựng dữ liệu và đánh giá có chỉ số về chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong điều kiện chính quyền địa phương hai cấp; nhận diện các điểm nghẽn, nguyên nhân; đề xuất và thử nghiệm giải pháp, công cụ có khả năng áp dụng	pháp luật trên địa bàn thành phố và tài liệu mô tả dữ liệu (có tách dữ liệu trước/sau ngày 01/7/2025). (3) Bộ tiêu chí/chỉ số và phương pháp đo lường chất lượng xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật. (4) Mô hình, cơ chế phối hợp và bộ công cụ, biểu mẫu, checklist hỗ trợ tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật cấp thành phố theo quy định hiện hành. (5) Mô hình/phương án thử nghiệm tại các đơn vị đại diện cấp thành phố và cấp xã, kèm báo cáo đánh giá thử nghiệm trước - sau.					
--	--	--	---	---	--	--	--	--	--

		trong thực tiễn giai đoạn 2026-2030. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa yêu cầu mới về xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW và các luật có liên quan. - Xây dựng dữ liệu nền và đánh giá thực trạng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật tại cấp thành phố và cấp xã; dữ liệu tách riêng giai đoạn trước và sau ngày 01/7/2025, dựa trên số liệu, trường hợp điển hình và bằng chứng kiểm chứng được. - Nhận diện điểm nghẽn trong xây dựng, thẩm định, ban hành, kiểm tra, rà soát, tổ chức thi	(6) Nhóm kiến nghị chính sách, lộ trình và dự thảo chương trình, kế hoạch hoặc tài liệu hướng dẫn để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. (7) Tài liệu chuyển giao, hướng dẫn sử dụng và cập nhật sản phẩm (cấu trúc dữ liệu, định dạng khai thác tiếp, phân quyền truy cập, yêu cầu an toàn, bảo mật, phương án bàn giao). (8) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm. 2. Đơn vị tiếp nhận, ứng dụng: Sở Tư pháp là đầu mối tiếp nhận, quản lý, khai thác sản phẩm; tham mưu cấp					
--	--	---	---	--	--	--	--	--

			hành và phản hồi chính sách pháp luật. - Xây dựng bộ tiêu chí/chỉ số đo lường được về chất lượng xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. - Đề xuất, thử nghiệm giải pháp, công cụ và xây dựng lộ trình ứng dụng giai đoạn 2026-2030.	có thẩm quyền đối với giải pháp, chính sách, văn bản thuộc thẩm quyền HĐND, UBND thành phố hoặc Chủ tịch UBND. Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã và đơn vị liên quan phối hợp ứng dụng theo nhóm sản phẩm phù hợp chức năng, nhiệm vụ.					
09	Xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần khu vực phòng thủ thành phố Đồng Nai trong điều kiện thực hiện chính quyền địa phương hai cấp hiện nay	Giải pháp phát triển xã hội	1. Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ trên địa bàn thành phố Đồng Nai; đề xuất giải pháp nâng cao tiềm lực chính trị – tinh thần trong điều kiện thực hiện mô hình chính	1. Sản phẩm chính (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Báo cáo cơ sở lý luận về xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ trong điều kiện	18 tháng	900	Tuyển chọn	X	

		quyền địa phương hai cấp, góp phần bảo đảm quốc phòng – an ninh và phát triển bền vững. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ. - Đánh giá thực trạng trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong bối cảnh chính quyền hai cấp. - Đề xuất hệ thống giải pháp xây dựng, nâng cao tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ phù hợp điều kiện mới. - Cung cấp luận cứ	chính quyền địa phương hai cấp. (4) Báo cáo đánh giá thực trạng xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ trên địa bàn thành phố Đồng Nai (kết quả, hạn chế, nguyên nhân; đặc thù sau sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành chính quyền hai cấp). (5) Hệ thống giải pháp xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp; có tính khả thi; có bộ tiêu chí/chỉ số đánh giá hiệu quả đo lường được.					
--	--	---	---	--	--	--	--	--

			khoa học cho công tác quốc phòng địa phương và tuyên truyền, giáo dục chính trị – tinh thần. (6) Kiến nghị chính sách / chương trình trình cấp ủy, chính quyền và cơ quan quân sự địa phương về xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần khu vực phòng thủ. (7) Mô hình, phương thức xây dựng tiềm lực chính trị – tinh thần phù hợp đặc thù thành phố Đồng Nai và mô hình chính quyền địa phương hai cấp. (8) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên. 2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Bộ Chỉ huy Quân sự						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

				thành phố Đồng Nai					
10	Phối hợp giữa cơ quan điều tra, viện kiểm sát và tòa án trong giải quyết các vụ án hình sự tại thành phố Đồng Nai	Giải pháp phát triển xã hội	1.Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong giải quyết các vụ án hình sự trên địa bàn thành phố Đồng Nai; xác định hạn chế, nguyên nhân; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp, góp phần bảo đảm chất lượng giải quyết án hình sự, bảo vệ quyền con người và trật tự pháp luật. 2.Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa cơ sở lý luận, pháp lý về phối hợp giữa Cơ quan điều tra –	1. Sản phẩm chính (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài. (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài. (3) Báo cáo lý luận – pháp lý về phối hợp giữa cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án trong tố tụng hình sự. (4) Báo cáo đánh giá thực trạng phối hợp giữa cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án trong giải quyết các vụ án hình sự trên địa bàn thành phố Đồng Nai (cơ chế, quy chế, hiệu quả, hạn chế, nguyên nhân). (5) Hệ thống giải pháp	18 tháng	1.000	Tuyển chọn	X	

			Viện kiểm sát – Tòa án trong tổ tụng hình sự, bao gồm các quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và các văn bản hướng dẫn liên quan. - Đánh giá thực trạng, nhận diện khó khăn, vướng mắc và đề xuất hệ thống giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án trong giải quyết các vụ án hình sự tại	nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành Điều tra – Viện kiểm sát – Tòa án trong giải quyết án hình sự; có tính khả thi, dựa trên thực tiễn địa phương; có bộ tiêu chí/chỉ số đánh giá hiệu quả đo lường được. (6) Kiến nghị hoàn thiện quy chế, cơ chế phối hợp liên ngành trong giải quyết án hình sự, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cơ quan và quy định của pháp luật tổ tụng hình sự. (7) Đề xuất phương thức phối hợp liên ngành giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án trong các					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

		thành phố Đồng Nai; bảo đảm phù hợp với tổ chức, hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng, yêu cầu cải cách tư pháp và quy định của pháp luật tố tụng hình sự. - Cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ việc xây dựng, hoàn thiện quy chế, cơ chế phối hợp liên ngành trên địa bàn thành phố Đồng Nai. <i>Yêu cầu đối với tổ chức thực hiện:</i> - Phối hợp với Toà án nhân dân thành phố Đồng Nai thống nhất phạm vi khảo sát và phương	giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật. (8) Mô hình phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án phù hợp với tổ chức, hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai. (9) Tối thiểu 01 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm từ 0,75 điểm trở lên.					
--	--	---	--	--	--	--	--	--

			thức cung cấp thông tin, tài liệu; bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử. - Chỉ sử dụng số liệu, hồ sơ, thông tin vụ án trong phạm vi được cơ quan có thẩm quyền cho phép; ưu tiên sử dụng số liệu tổng hợp, tài liệu đã công khai. - Cam kết không làm lộ bí mật nhà nước, bí mật tổ tụng, bí mật công tác	2. Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu: Ban Nội chính; Công an thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Toà án nhân dân thành phố.					
IV	Lĩnh vực: Kinh tế, chính sách công và quản lý tài chính (01 nhiệm vụ)								
01	Giải pháp sắp xếp, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công sau sắp xếp	Giải pháp phát triển xã	1. Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng, nhận diện bất	1. Sản phẩm chính: (1) Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề	18 tháng	1.250	Tuyển chọn	X	

	chính quyền địa phương tại thành phố Đồng Nai	hội	cập và đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ về sắp xếp, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công (đặc biệt là công sở, nhà, đất) dôi dư sau sắp xếp chính quyền địa phương hai cấp tại thành phố Đồng Nai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công và tiết kiệm ngân sách. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống hóa và rà soát cơ sở lý luận, pháp lý về quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa	tài; (2) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu đề tài; (3) Báo cáo đánh giá thực trạng tài sản công sau sắp xếp chính quyền địa phương; (4) Dự thảo Quy trình sắp xếp xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn thành phố Đồng Nai (làm rõ cấu trúc quy trình, phân định rõ trách nhiệm và thời gian phối hợp tại các cơ quan, tổ chức, địa phương để khi đưa vào ứng dụng thực tế không bị chồng chéo, chậm trễ) (5) Quy trình quản lý, xử lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sử					
--	---	-----	---	---	--	--	--	--	--

			phương hai cấp. - Đánh giá toàn diện thực trạng tài sản công, trọng tâm là trụ sở làm việc, nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tại thành phố Đồng Nai; xác định số lượng, loại hình, tình trạng, hiện trạng quản lý, sử dụng và những khó khăn, bất cập trong quá trình xử lý. - Phân loại tài sản và xác định các vấn đề, nút thắt chủ yếu về pháp lý, dữ liệu, thẩm quyền, quy trình và cơ chế phối hợp liên quan đến quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công dôi dư.	dụng tài sản công; (6) Bộ giải pháp đồng bộ về cơ chế, chính sách (bổ sung đối chiếu với Luật Đất đai 2024, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành) (7) 01–02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành uy tín (cung cấp luận cứ khoa học phục vụ Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan Trung ương hoàn thiện cơ chế xử lý tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính). 2. Đơn vị ứng dụng: Sở Tài chính, UBND các xã/phường					
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			- Xây dựng bộ tiêu chí và đề xuất phương án xử lý phù hợp đối với từng nhóm tài sản, bao gồm giữ lại, điều chuyển, chuyển đổi công năng, khai thác, bán/đấu giá hoặc các hình thức xử lý khác theo quy định. - Đề xuất quy trình và giải pháp đồng bộ về thể chế, tổ chức thực hiện, phối hợp liên cơ quan, ứng dụng công nghệ và quản trị dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công. - Đề xuất cơ chế công khai, giám sát						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

